

Số: 143/2024/QĐST- HNGĐ

Quy Hợp, ngày 20 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ thụ lý số 105/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Trần Phước T**, sinh năm 1987.

Trú tại: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Chị **Trương Thị L**, sinh năm 1992.

Trú tại: Xóm C, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Phước T và chị Trương Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân anh Trần Phước T và chị Trương Thị L thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung:

Giao hai con chung là Trần Trần N, sinh ngày 07/8/2014 và Trần Trần D, sinh ngày 11/10/2021 cho anh Trần Phước T trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 9/2024 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Giao con chung là Trần Thị Tuyết V, sinh ngày 15/7/2016 cho chị Trương Thị L trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 9/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Trần Phước T và chị Trương Thị L.

Anh Trần Phước T và chị Trương Thị L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Anh Trần Phước T và chị Trương Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Anh Trần Phước T và chị Trương Thị L thỏa thuận anh Trần Phước T chịu 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Khoản án phí này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh Trần Phước T đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng. Anh Trần Phước T tự nguyện nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 150.000 đồng dự phí đã nộp còn lại theo Biên lai số 0006200 ngày 04/9/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp;
- UBND xã Hạ Sơn, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(bản sao)

Quán Vi Tuấn